

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 95/2020/QĐST-HNGĐ

B, Ngày 27 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 100/2020/TLST- VHNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Kim Q**, sinh năm 1973. Hộ khẩu thường trú: 76/221 H, quận B, H.

- Anh **Mai Phan L**, sinh năm 1971. Hộ khẩu thường trú và nơi ở : 76/221 H, quận B, H.

XÉT THẤY:

Chị Nguyễn Thị Kim Q và anh Mai Phan L kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 20/12/1999 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện M, tỉnh V (Giấy chứng nhận kết hôn số 112 Quyển số 01), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Kim Q và anh Mai Phan L thống nhất thuận tình ly hôn.

2.**Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là:

1. **Mai Thùy L**, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2001

2. **Mai Bằng L**, sinh ngày 28 tháng 09 năm 2003

Cháu Mai Thùy L đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị thống nhất để chị Nguyễn Thị Kim Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Mai Bằng L. Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung của anh Mai Phan L cho đến khi các con đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Q và anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung không ai được ngăn cản.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Anh chị không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả.

II.Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim Q tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Q đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0024247 ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện M, tỉnh V.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương